

SỐ: T9/2025



BÁO CÁO TÌNH HÌNH XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG LÂM THỦY SẢN

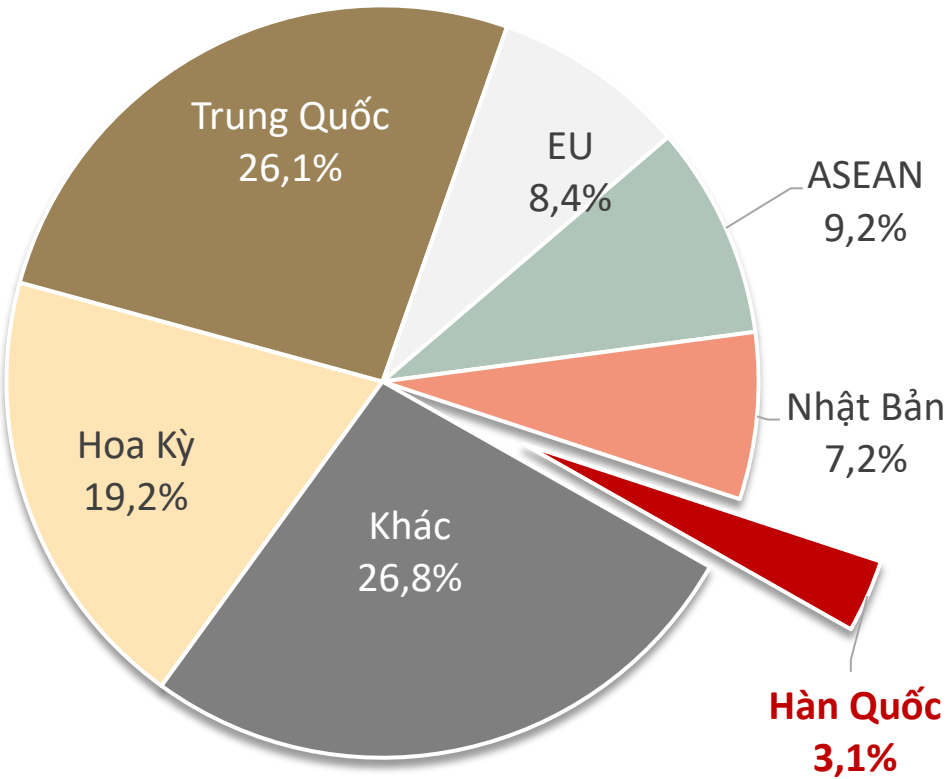
THỊ TRƯỜNG HÀN QUỐC

Thực hiện bởi: **AGREINFOS**



TÌNH HÌNH XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG LÂM THỦY SẢN VIỆT NAM SANG THỊ TRƯỜNG HÀN QUỐC THÁNG 8/2025

Tỷ trọng xuất khẩu NLTS sang thị trường Hàn Quốc, T8/2025



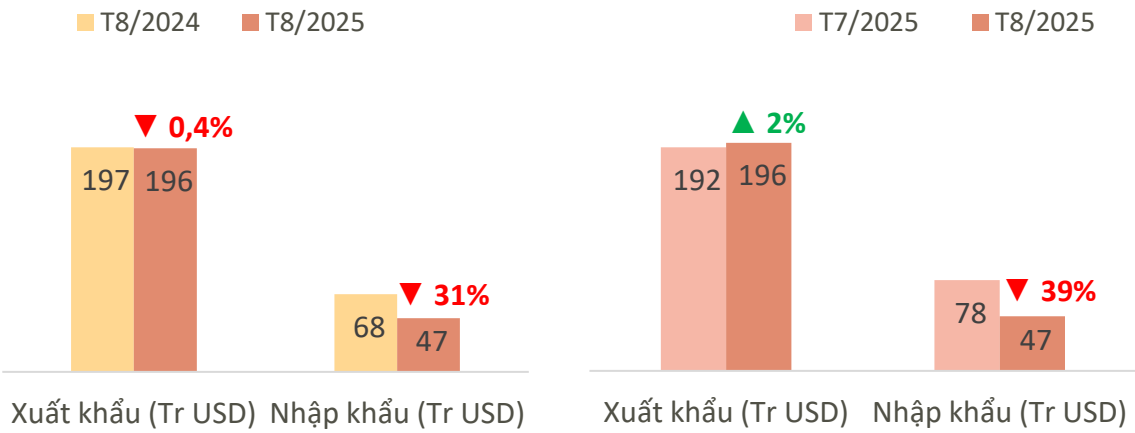
Biến động tỷ trọng xuất khẩu NLTS thị trường Hàn Quốc, T8/2025 so với T7/2025 và T8/2024

Thị trường	Giá trị (triệu USD)	So với T7/2025	So với T8/2024
Hoa Kỳ	1.202	▼ 1,3%	▼ 3,2%
Trung Quốc	1.632	▲ 3,3%	▲ 2,9%
EU	522	▼ 0,8%	▲ 0,7%
ASEAN	572	▲ 0,5%	▼ 2,8%
Nhật Bản	448	▲ 0,5%	▲ 0,6%
Hàn Quốc	196	▼ 0,1%	▼ 0,2%
Tổng giá trị XK NLTS (triệu USD)			6.246

Nguồn: Tổng hợp từ số liệu của Cục Hải quan

TÌNH HÌNH XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG LÂM THỦY SẢN VIỆT NAM SANG THỊ TRƯỜNG HÀN QUỐC THÁNG 8/2025

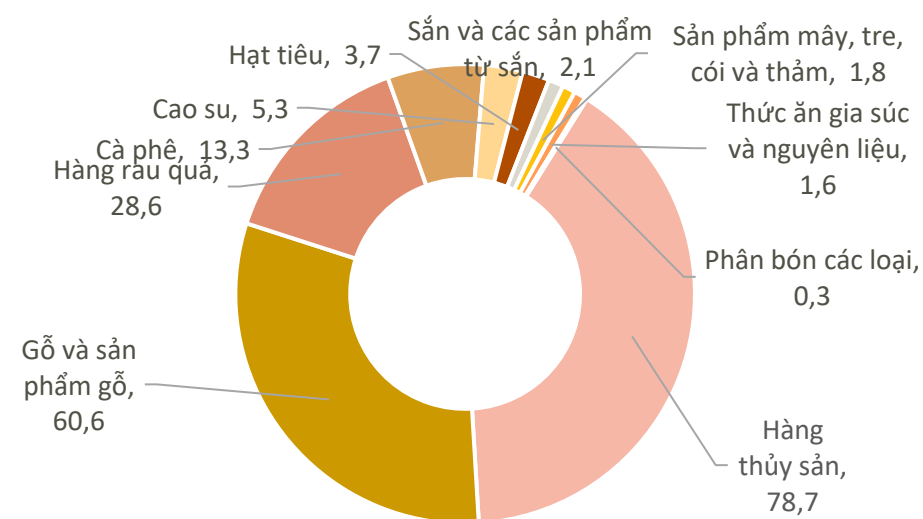
Kim ngạch xuất nhập khẩu NLTS VN– Hàn Quốc T8/2025



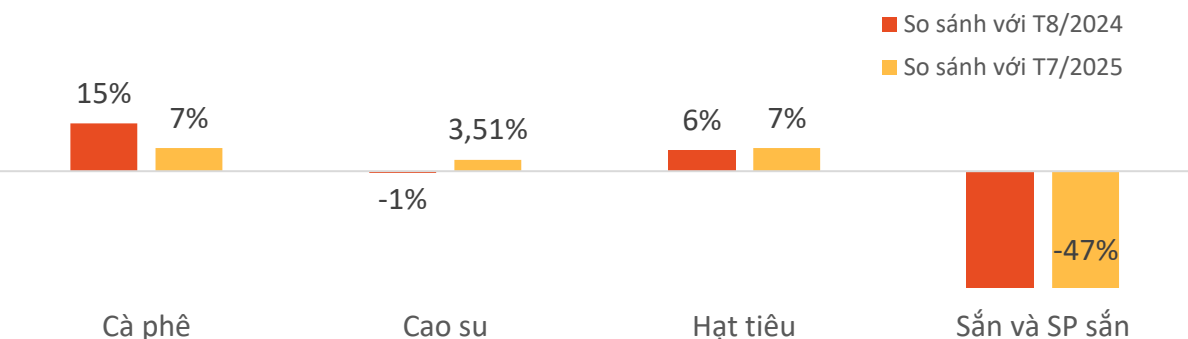
Biến động giá trị xuất khẩu NLTS chính sang Hàn Quốc T8/2025 so với T7/2025



Kim ngạch xuất khẩu NLTS chính sang Hàn Quốc T8/2025



Biến động giá xuất khẩu bình quân của một số sản phẩm NLTS chính sang Hàn Quốc T8/2025 so với T7/2025 và T8/2024



Nguồn: Tổng hợp từ số liệu của Cục Hải quan

Đơn vị: Triệu USD



OECD dự báo kinh tế Hàn Quốc tăng trưởng 1% năm nay và 2,2% năm tới

Theo báo cáo triển vọng kinh tế giữa kỳ công bố ngày 23/9, Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD) giữ nguyên dự báo tăng trưởng của kinh tế Hàn Quốc năm 2025 ở mức 1%, tương đương dự báo hồi tháng 6.

Đồng thời, OECD nhận định nền kinh tế Hàn Quốc sẽ dần phục hồi từ nửa cuối năm 2025 và có thể đạt mức tăng trưởng 2,2% trong năm tới nhờ sự ổn định của hoạt động xuất khẩu và đầu tư. Tổ chức này cũng nâng dự báo tăng trưởng kinh tế toàn cầu năm nay lên 3,2%, nhưng cảnh báo rằng các nền kinh tế lớn như Hoa Kỳ, Nhật Bản và Trung Quốc có thể tăng trưởng chậm lại vào năm sau.

Nguồn: world.kbs.co.kr

Kinh tế Hàn Quốc có nguy cơ suy thoái vì tỷ lệ sinh thấp

Ngân hàng Trung ương Hàn Quốc cảnh báo tỷ lệ sinh thấp kỷ lục đang trở thành yếu tố chính đe dọa nền kinh tế, có thể khiến đất nước rơi vào thời kỳ suy thoái kéo dài từ thập niên 2040. Với tỷ suất sinh chỉ khoảng 0,748 con/phụ nữ năm 2024 – thấp hơn mức trung bình 1,43 của các nước OECD. Các chuyên gia cảnh báo thực trạng ấy sẽ khiến lực lượng lao động thu hẹp qua từng thế hệ, làm giảm năng suất làm việc và đè nặng lên tăng trưởng kinh tế.

Mặc dù chính phủ đã chi hơn 270 tỷ USD trong 16 năm cho các chính sách khuyến sinh và cải cách hệ thống an sinh, hiệu quả vẫn rất hạn chế. Tình trạng dân số già hóa nhanh còn gây áp lực lên quỹ hưu trí và lực lượng quân đội, làm gia tăng gánh nặng tài chính và thách thức tăng trưởng dài hạn của nền kinh tế Hàn Quốc.

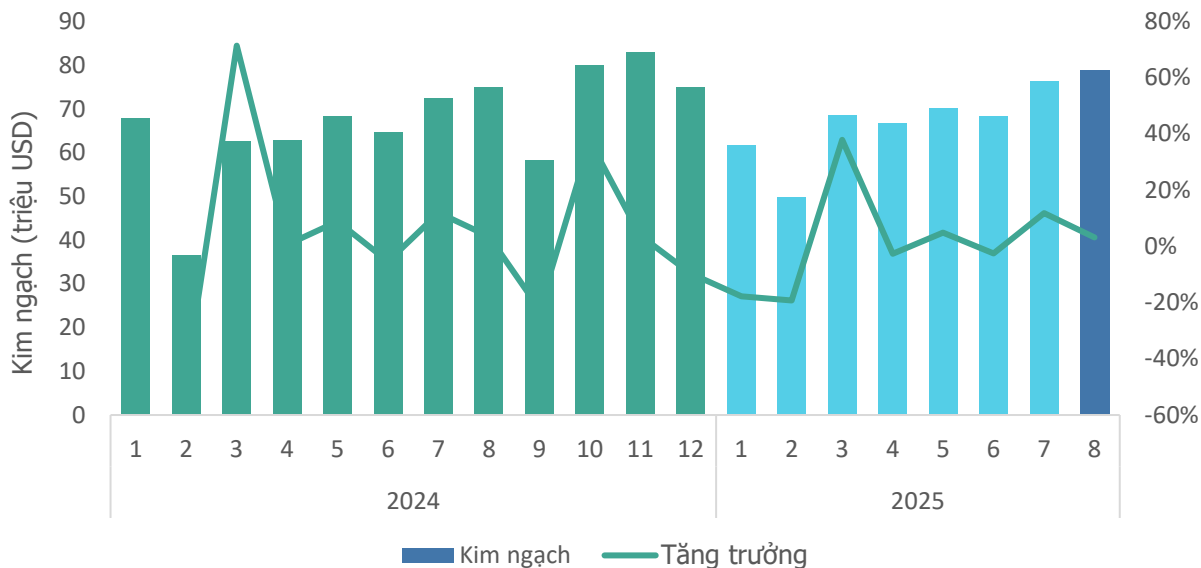


Nguồn: taichinhdoanhnghiep.net.vn

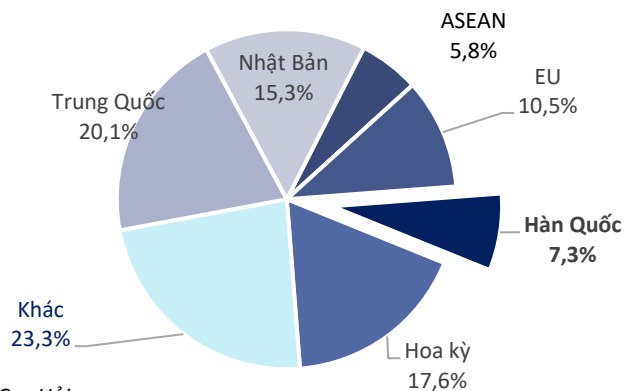


THỦY SẢN

Giá trị thủy sản xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc, T8/2025



Tỷ trọng giá trị thủy sản Việt Nam sang thị trường Hàn Quốc, T8/2025

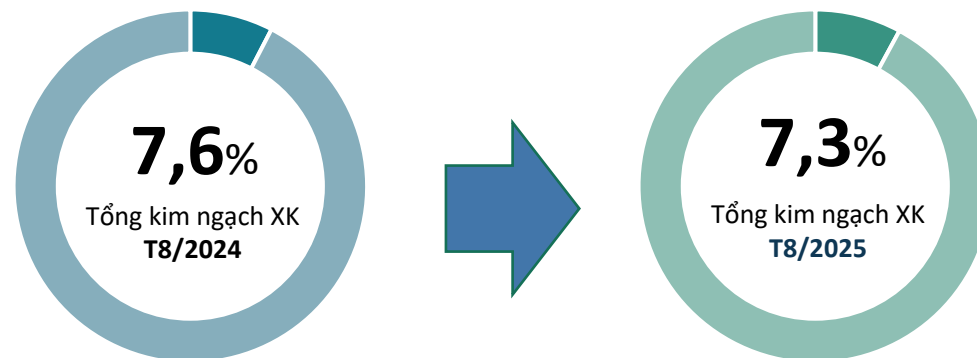


Nguồn: Tổng hợp từ số liệu của Cục Hải quan

Kết quả xuất khẩu thủy sản sang thị trường Hàn Quốc, T8/2025



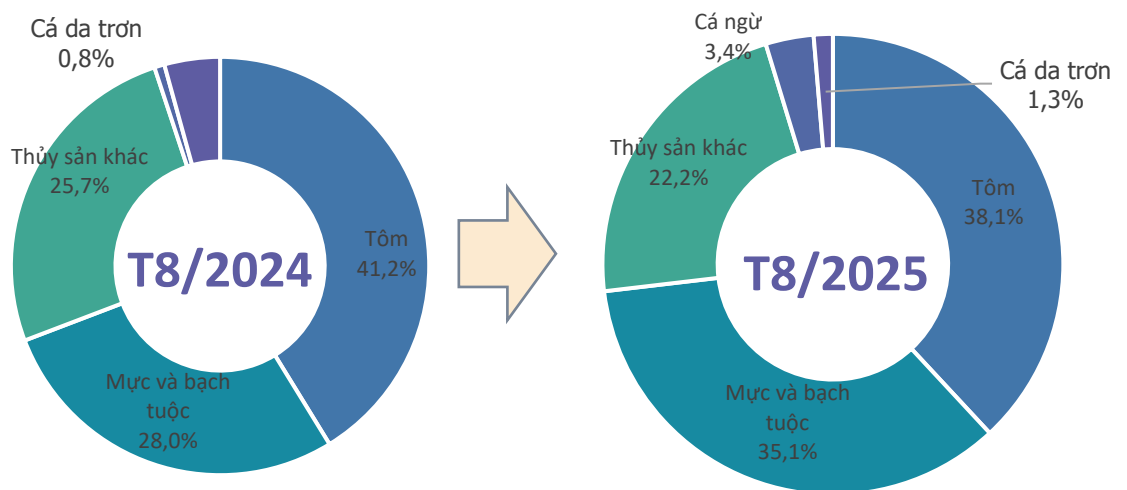
Biến động tỷ trọng giá trị thủy sản VN sang thị trường Hàn Quốc, T8/2025



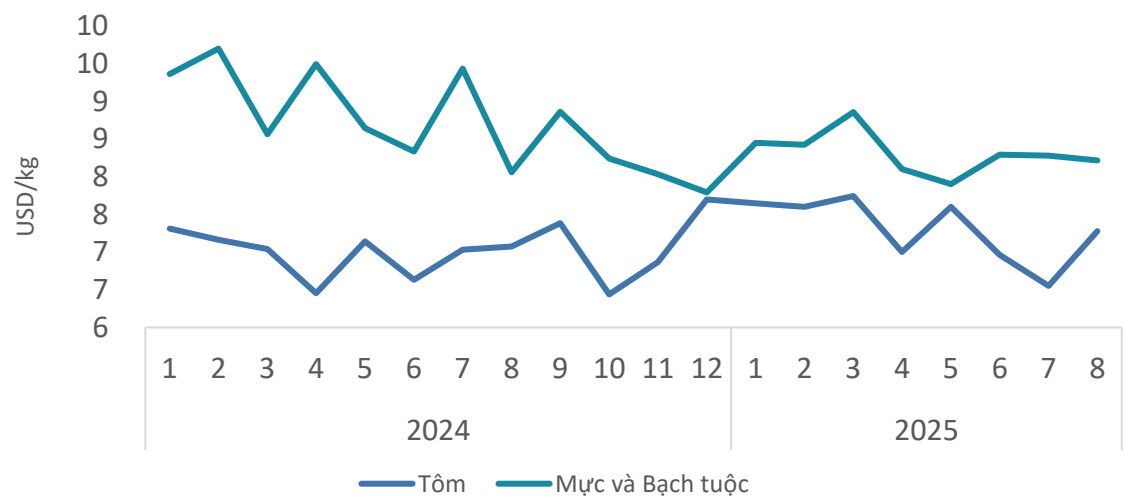


THỦY SẢN

Cơ cấu chủng loại thủy sản XK sang thị trường Hàn Quốc, T8/2025



Giá thủy sản xuất khẩu bình quân sang thị trường Hàn Quốc, T8/2025



Kết quả xuất khẩu thủy sản sang thị trường Hàn Quốc, T8/2025



Tôm

Kim ngạch: **30,0** Triệu USD
Giảm 9% so với T7/2025
Giảm 3% so với T8/2024



Mực và Bạch tuộc

Kim ngạch: **27,6** Triệu USD
Tăng 17% so với T7/2025
Tăng 32% so với T8/2024



Cá ngừ

Kim ngạch: **2,7** Triệu USD
Tăng 44% so với T7/2025
Giảm 18% so với T8/2024

Tôm

Giá xuất khẩu bình quân trong T8/2025 ở mức **7,3** USD/kg; **tăng 11%** so với tháng trước; và **tăng 3%** so với cùng kỳ năm 2024.

Mực và Bạch tuộc

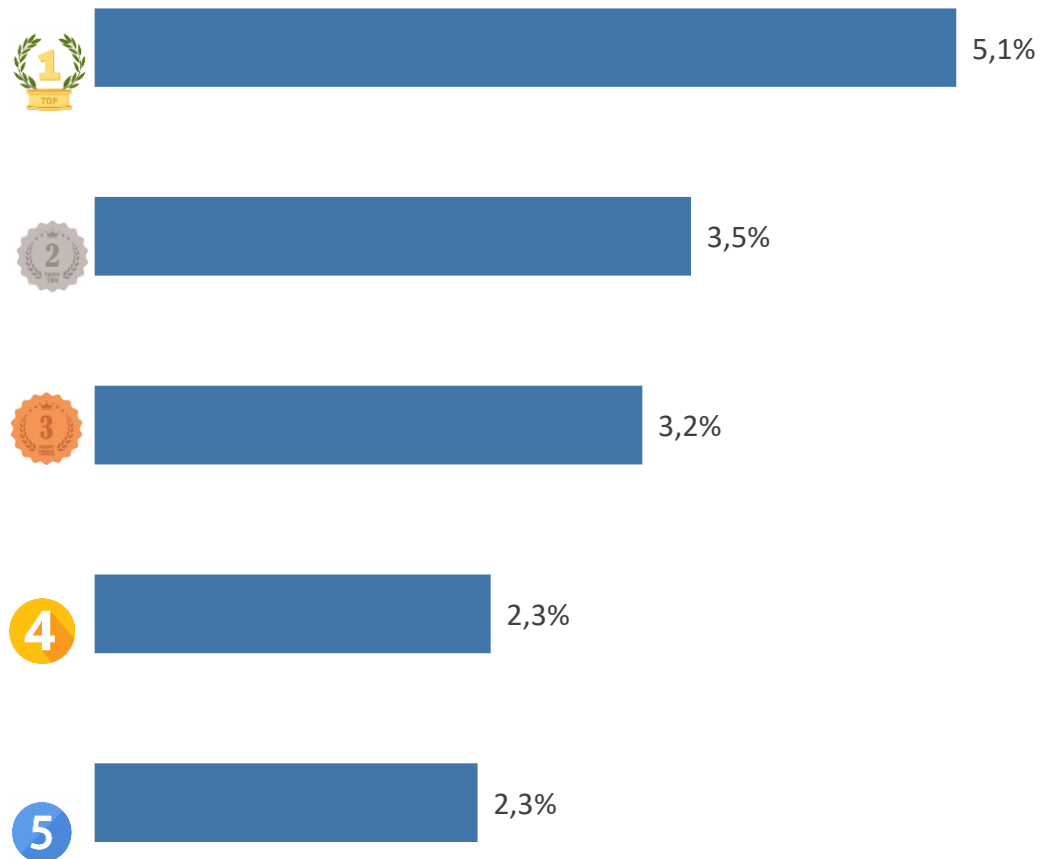
Giá xuất khẩu bình quân trong T8/2025 ở mức **8,3** USD/kg; **giảm 1%** so với tháng trước; và **tăng 2%** so với cùng kỳ năm 2024.

Nguồn: Tổng hợp từ số liệu của Cục Hải quan

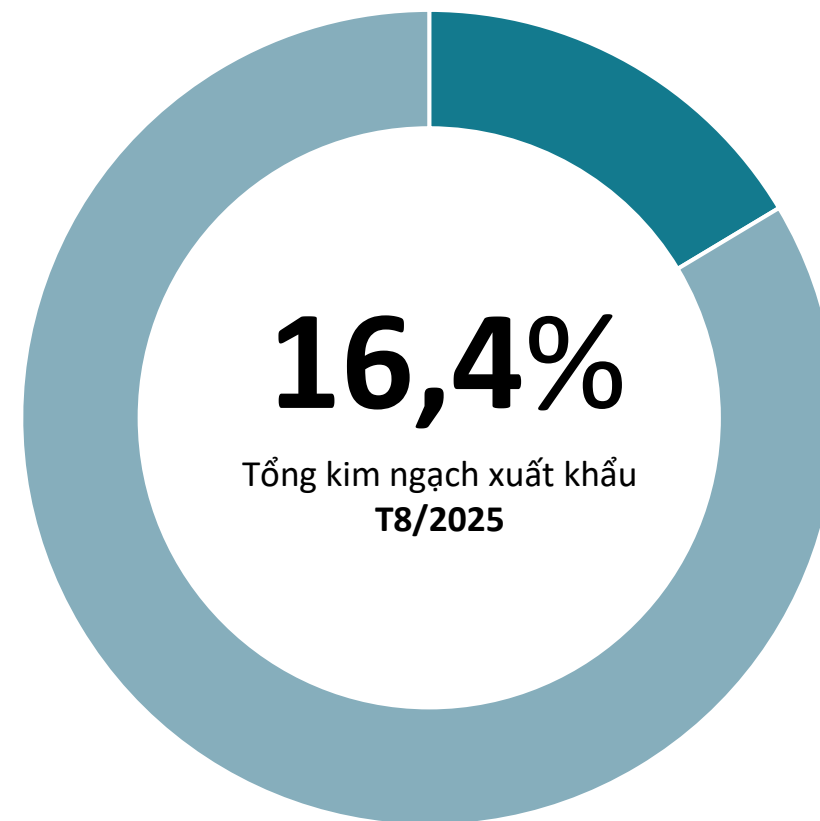


THỦY SẢN

TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu, T8/2025



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu, T8/2025



01



Hàn Quốc đề xuất ngân sách kỷ lục cho ngành thủy sản năm 2026

Bộ Đại dương và Thủy sản Hàn Quốc đề xuất ngân sách 7,33 nghìn tỷ Won ($\approx 5,3$ tỷ USD) cho năm 2026, tăng 8,1% so với năm 2025 – mức cao nhất từ trước đến nay.

Trong đó, 3,46 nghìn tỷ won ($\approx 2,5$ tỷ USD) dành cho nghề cá và cộng đồng ven biển, tập trung vào nuôi trồng thông minh, chế biến – xuất khẩu, và cơ sở thân thiện môi trường. Cụ thể, 28,5 tỷ KRW ($\approx 20,6$ triệu USD) sẽ dành cho chuyển đổi sang nuôi trồng thông minh, 12,5 tỷ KRW (≈ 9 triệu USD) cho phát triển trang trại tiên tiến, 40,8 tỷ KRW ($\approx 29,5$ triệu USD) cho sản xuất rong biển theo hợp đồng, và 19,4 tỷ KRW (≈ 14 triệu USD) cho chợ bán buôn. Bộ cũng dự kiến xây dựng 4 chợ đấu giá và 4 trung tâm phân phối mới.

Trong lĩnh vực chế biến và xuất khẩu, ngân sách gồm 10,2 tỷ KRW ($\approx 7,4$ triệu USD) để thay thế thiết bị cũ, 46,3 tỷ KRW ($\approx 33,5$ triệu USD) xây dựng 4 khu phức hợp chế biến, và 72,8 tỷ KRW ($\approx 52,7$ triệu USD) phát triển thị trường nước ngoài.

Ngân sách cho khí hậu và môi trường gần như tăng gấp đôi lên 49,3 tỷ KRW ($\approx 35,6$ triệu USD) để ứng phó thiên tai, trong khi phục hồi bờ biển và rừng biển tăng từ 229,5 tỷ KRW (≈ 165 triệu USD) lên 382,1 tỷ KRW (≈ 276 triệu USD).

Để cân đối, Bộ cắt giảm 655,3 tỷ KRW (≈ 474 triệu USD) từ các chương trình truyền thống như vay mua hải sản, quỹ khẩn cấp, và bãi bỏ các dự án nhỏ như sửa đường dẫn cá hay kiểm soát vệ sinh.

Nguồn: Vasep

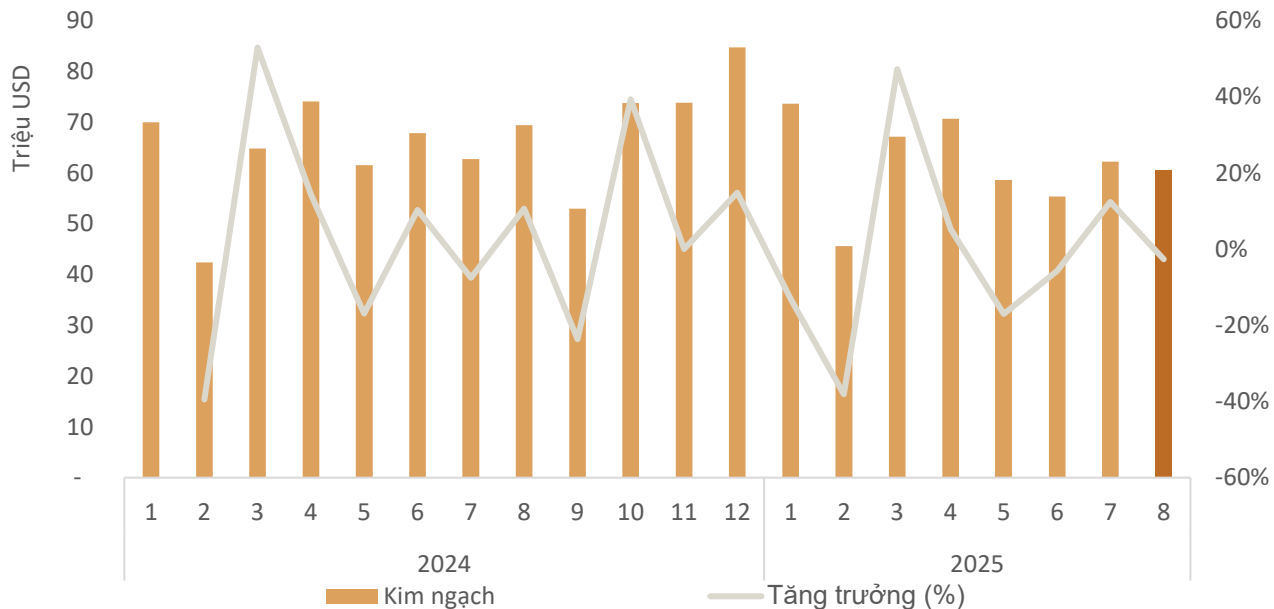


Tin liên quan

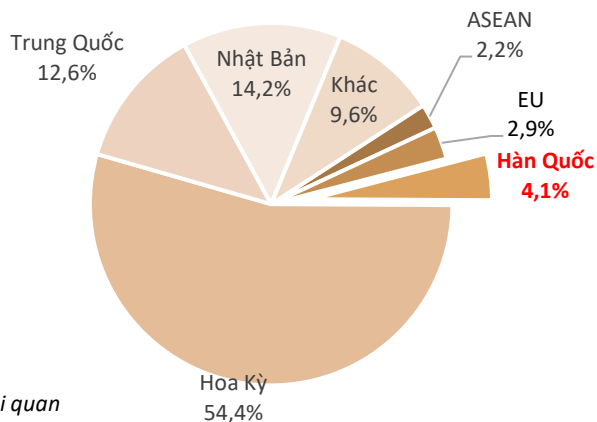


GỖ VÀ SP GỖ

Giá trị gỗ và SP gỗ xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc, T8/2025



Tỷ trọng giá trị gỗ và SP gỗ sang thị trường Hàn Quốc, T8/2025



Nguồn: Tổng hợp từ số liệu của Cục Hải quan

Kết quả xuất khẩu gỗ và SP gỗ sang thị trường Hàn Quốc, T8/2025

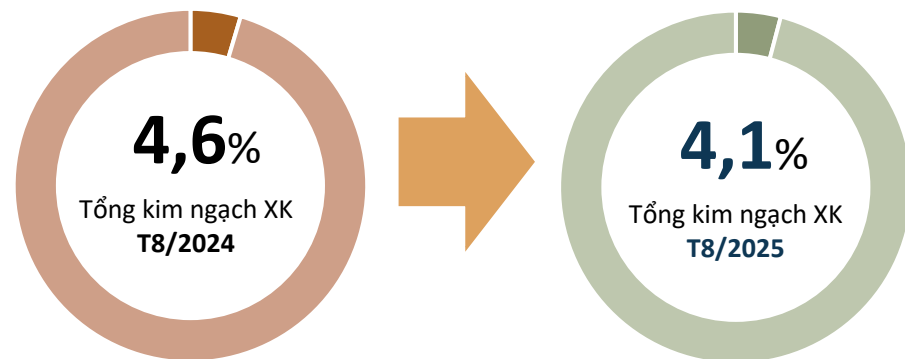
KIM NGẠCH



60
triệu USD

- ↘ Giảm **3%** so với T7/2025
- ↘ Giảm **13%** so với T8/2024
- ↘ Thấp hơn **5,9 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2024
- ❖ Lũy kế 8 tháng đầu năm 2025 đạt **494,0** triệu USD, đạt **62%** kim ngạch 2024

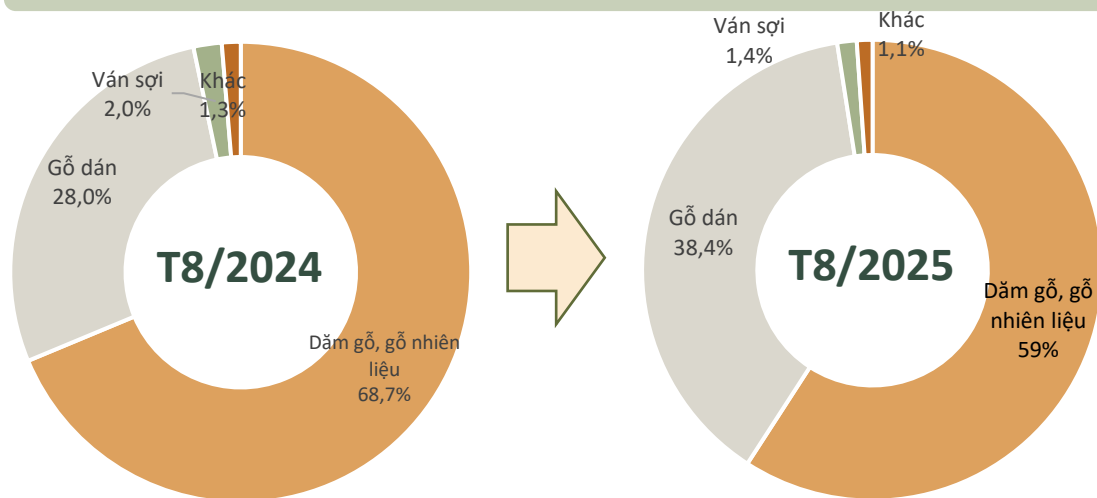
Biến động tỷ trọng giá trị gỗ và SP gỗ sang thị trường Hàn Quốc, T8/2025



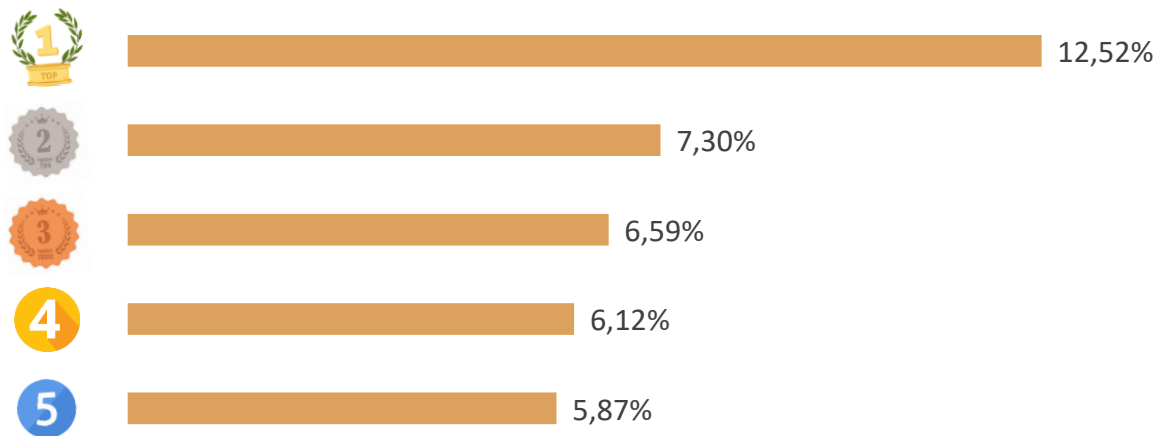


GỖ VÀ SP GỖ

Cơ cấu chủng loại gỗ và SP gỗ XK sang thị trường Hàn Quốc, T8/2025



TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch XK sang thị trường Hàn Quốc, T8/2025



Kết quả xuất khẩu gỗ và SP gỗ sang thị trường Hàn Quốc, T8/2025



Dăm gỗ

Kim ngạch: **24,5** triệu USD
Giảm **3%** so với T7/2025
Giảm **26%** so với T8/2024



Gỗ dán

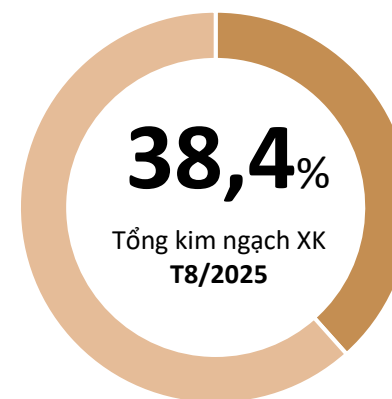
Kim ngạch: **15,9** triệu USD
Tăng **3%** so với T7/2025
Tăng **18%** so với T8/2024



Ván sợi

Kim ngạch: **0,6** triệu USD
Giảm **12%** so với T7/2025
Giảm **41%** so với T8/2024

Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc, T8/2025





GỖ VÀ SP GỖ

ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG GỖ VÀ SP GỖ HÀN QUỐC



Cơ quan Lâm nghiệp Hàn Quốc (KFS) đã tổ chức một cuộc họp khẩn cấp vào ngày 02/10/2025 cùng với các hiệp hội và tổ chức trong ngành gỗ để đánh giá tác động từ việc Hoa Kỳ áp dụng mức thuế 10% đối với các sản phẩm gỗ nhập khẩu, bao gồm gỗ tròn và gỗ xẻ mềm, dựa trên Mục 232 của Đạo luật Mở rộng Thương mại.

Tại cuộc họp, các bên liên quan đã bày tỏ lo ngại sâu sắc rằng mức thuế này sẽ làm gia tăng gánh nặng cho doanh nghiệp và làm suy yếu khả năng cạnh tranh xuất khẩu, đồng thời đề nghị chính phủ có các biện pháp hỗ trợ phù hợp và chủ động ứng phó.

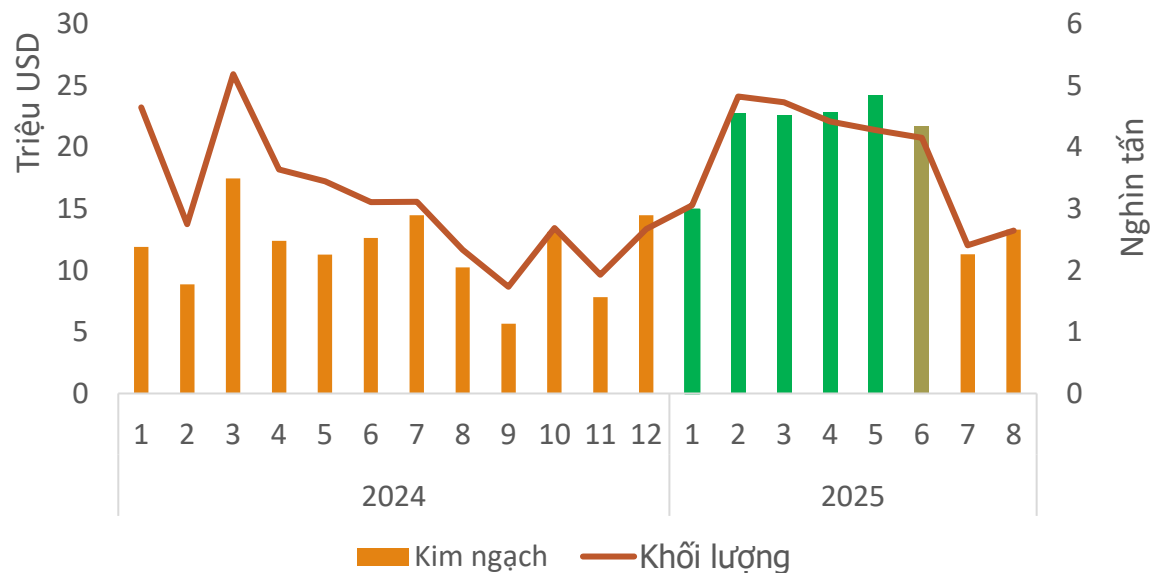
Về phía chính phủ, đại diện KFS, ông Song Won-young, nhận định rằng việc sụt giảm kim ngạch xuất khẩu sang Hoa Kỳ trong ngắn hạn là khó tránh khỏi. Để ứng phó, KFS khẳng định sẽ huy động tối đa các nguồn lực hỗ trợ chính sách nhằm giảm thiểu thiệt hại cho ngành, với định hướng chiến lược tập trung vào việc đa dạng hóa thị trường xuất khẩu và tăng cường nền tảng sản xuất trong nước.



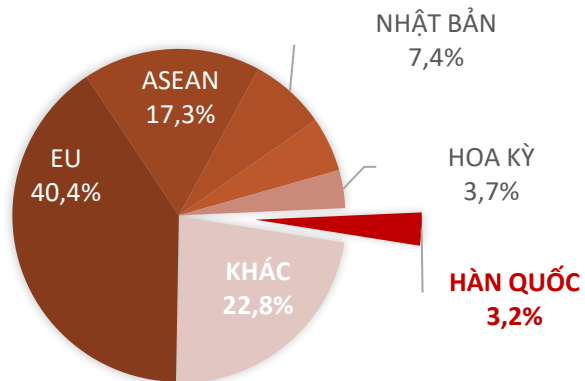


CÀ PHÊ

Khối lượng và giá trị cà phê xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc, T8/2025



Tỷ trọng giá trị cà phê Việt Nam sang thị trường Hàn Quốc, T8/2025



Kết quả xuất khẩu cà phê VN sang thị trường Hàn Quốc, T8/2025

KIM NGẠCH

13,3 triệu USD

↗ Tăng **18%** so với T7/2025

↗ Tăng **30%** so với T8/2024

↗ Cao hơn **1,6 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2024.

❖ Lũy kế 8 tháng đầu năm 2025 đạt **153,6** tr.USD, đạt **110%** kim ngạch 2024.

KHỐI LƯỢNG

4,2 nghìn tấn

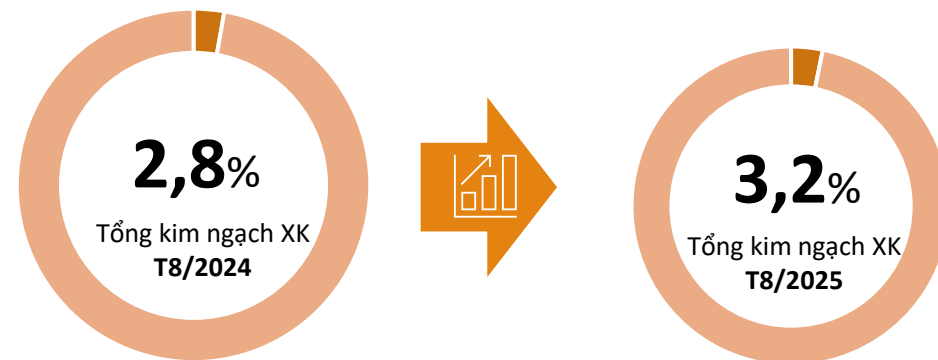
↗ Tăng **10%** so với T7/2025

↗ Tăng **13%** so với T8/2024

↘ Thấp hơn **0,5 nghìn tấn** so với bình quân theo tháng năm 2024.

◇ Lũy kế 8 tháng đầu năm 2025 đạt **30,5** nghìn tấn, đạt **82%** lượng năm 2024.

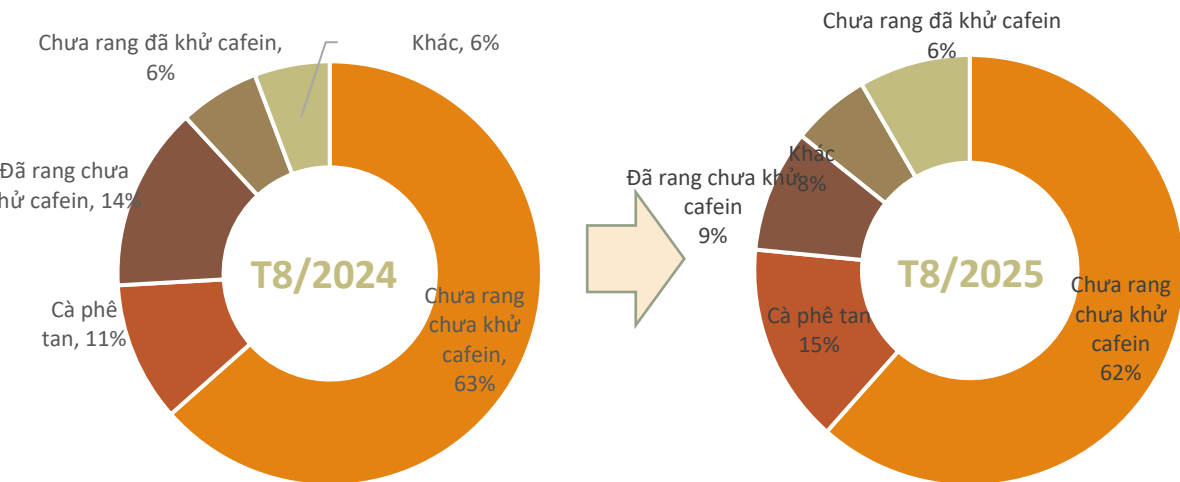
Biến động tỷ trọng giá trị cà phê VN sang thị trường Hàn Quốc, T8/2025



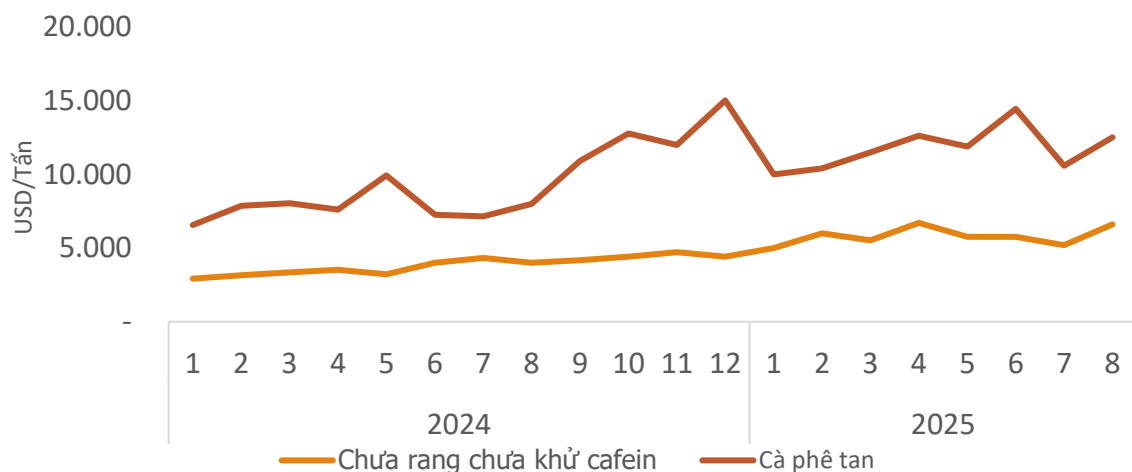


CÀ PHÊ

Cơ cấu chủng loại cà phê XK sang thị trường Hàn Quốc, T8/2025



Giá cà phê xuất khẩu bình quân sang thị trường Hàn Quốc, T8/2025



Nguồn: Cục Hải quan

Kết quả xuất khẩu cà phê sang thị trường Hàn Quốc, T8/2025



Chưa rang chưa khử cafein

Kim ngạch: **8,2** Triệu USD
Tăng **40%** so với T7/2025
Tăng **37%** so với T8/2024



Cà phê tan

Kim ngạch: **2** Triệu USD
Tăng **75%** so với T7/2025
Tăng **98%** so với T8/2024



Đã rang chưa khử cafein

Kim ngạch: **1,2** Triệu USD
Tăng **3%** so với T7/2025
Giảm **8%** so với T8/2024

Cà phê tan

Giá xuất khẩu bình quân trong T8/2025 ở mức **12.516** USD/tấn, **tăng 18%** so với tháng trước, và **tăng 56%** so với cùng kỳ năm 2024.

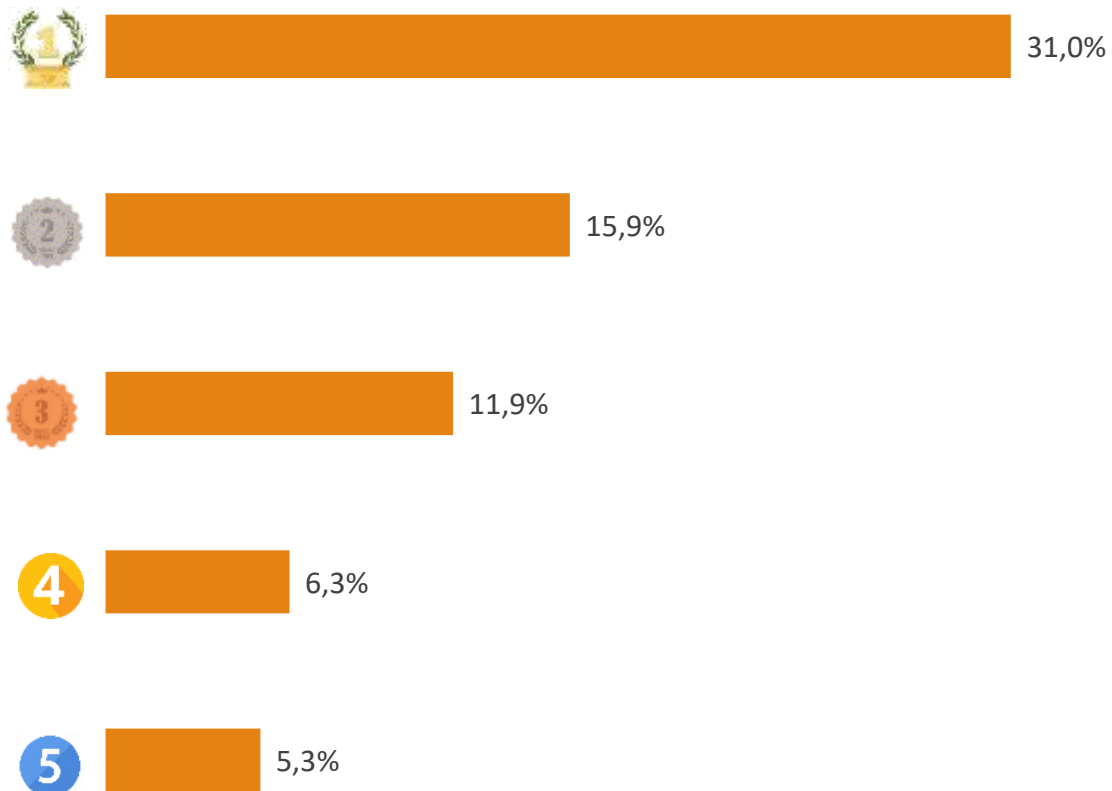
Cà phê chưa rang chưa khử cafein

Giá xuất khẩu bình quân trong T8/2025 ở mức **6.608** USD/tấn, **tăng 27%** so với tháng trước; và **tăng 65%** so với cùng kỳ năm 2024.

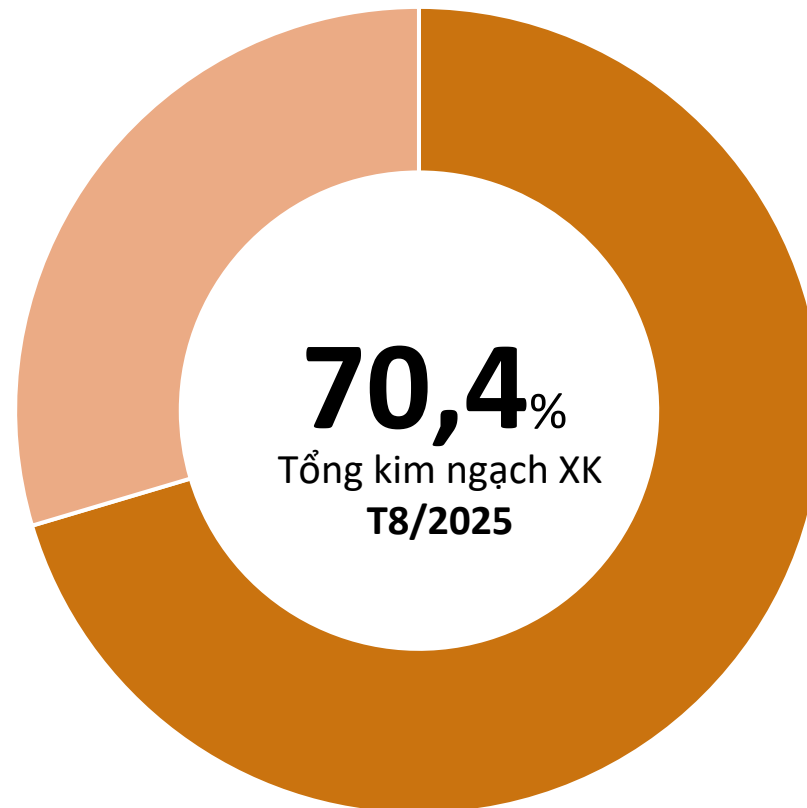


CÀ PHÊ

TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu cà phê sang thị trường Hàn Quốc, T8/2025



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu cà phê sang thị trường Hàn Quốc, T8/2025





CÀ PHÊ

ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG CÀ PHÊ HÀN QUỐC



Các chuỗi cà phê tại Hàn Quốc đã liên tục tăng giá bán với lý do giá quốc tế của hạt arabica tăng mạnh. Tuy nhiên, theo Trung tâm Giám sát Giá cả thuộc Hiệp hội Người tiêu dùng Hàn Quốc, mức tăng này là không hợp lý bởi chi phí hạt cà phê trong một ly Americano chỉ chiếm tỷ lệ rất nhỏ. Trong khi mức tiêu thụ cà phê bình quân đầu người tại Hàn Quốc năm 2023 đã đạt 405 cốc, cao gấp 2,7 lần mức trung bình toàn cầu, việc tăng giá liên tiếp đang khiến gánh nặng của người tiêu dùng ngày càng lớn.

Các thương hiệu lớn như Starbucks và Twosome Place đã hai lần tăng giá Americano trong giai đoạn 2022–2025, nâng giá một cốc size tiêu chuẩn lên 4.700 Won. Các chuỗi giá rẻ như Mega MGC Coffee và Compose Coffee cũng nổi gót khi tăng giá từ 1.500 won lên 1.700–1.800 won. Trong nửa đầu 2025, ít nhất 10 thương hiệu lớn nhỏ đã đồng loạt điều chỉnh giá, tác động trực tiếp đến thói quen tiêu dùng cà phê của người dân.

Nguồn: [ngonews.kr](https://www.ngonews.kr)



TIN LIÊN QUAN



CÀ PHÊ

ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG CÀ PHÊ HÀN QUỐC



Mega MGC Coffee – chuỗi cà phê giá rẻ có số lượng cửa hàng lớn nhất Hàn Quốc – đang đẩy mạnh chiến lược toàn cầu hóa. Sau khi khai trương cửa hàng đầu tiên tại Ulaanbaatar, Mông Cổ năm 2023 và mở rộng lên 5 cửa hàng, Mega Coffee tiếp tục chính thức bước vào thị trường Đông Nam Á với việc ký kết hợp tác Master Franchise tại Campuchia vào ngày 9/9/2025. Cửa hàng đầu tiên tại Campuchia dự kiến sẽ khai trương vào năm 2026.

Song song với việc mở rộng quốc tế, Mega Coffee cũng tăng tốc trong nước với hơn 3.500 cửa hàng (tính đến tháng 3/2025) và đặt mục tiêu đạt 4.000 cửa hàng vào cuối năm. Đáng chú ý, tỷ suất lợi nhuận của hãng đạt tới 21,7%, cao hơn hẳn Starbucks tại Hàn Quốc (6,2%). Ngoài ra, nhằm nâng cao tiện ích cho khách hàng, từ ngày 18/9/2025 Mega Coffee sẽ triển khai dịch vụ thanh toán QR hợp tác với Alipay, giúp khách du lịch Trung Quốc và Đông Nam Á dễ dàng thanh toán hơn, qua đó kỳ vọng gia tăng doanh số bán hàng.

Nguồn: thisriver@news1.kr



TIN LIÊN QUAN



RAU QUẢ (XUẤT KHẨU)

Giá trị rau quả xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc, T8/2025



Kết quả xuất khẩu rau quả sang thị trường Hàn Quốc, T8/2025

KIM NGẠCH



Tăng **10%** so với T7/2025

Tăng **12%** so với T8/2024

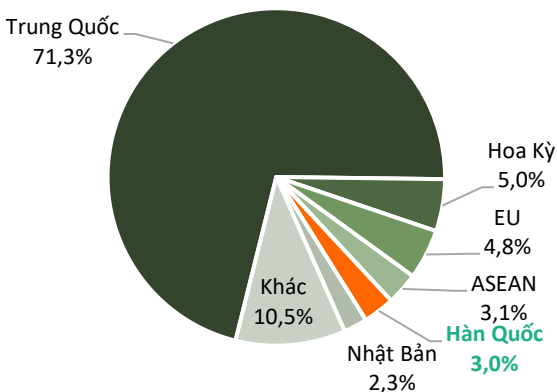
28,6

triệu USD

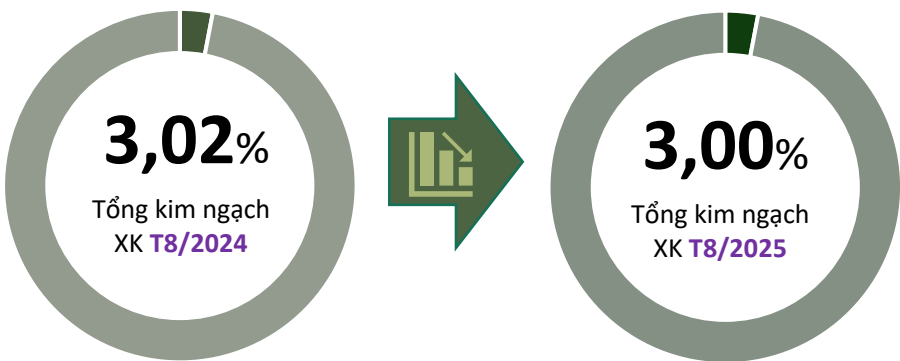
Cao hơn **2,3 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2024

Lũy kế 8 tháng đầu năm 2025 đạt **212,3 triệu USD**, đạt **67%** kim ngạch 2024

Tỷ trọng giá trị rau quả Việt Nam sang thị trường Hàn Quốc, T8/2025

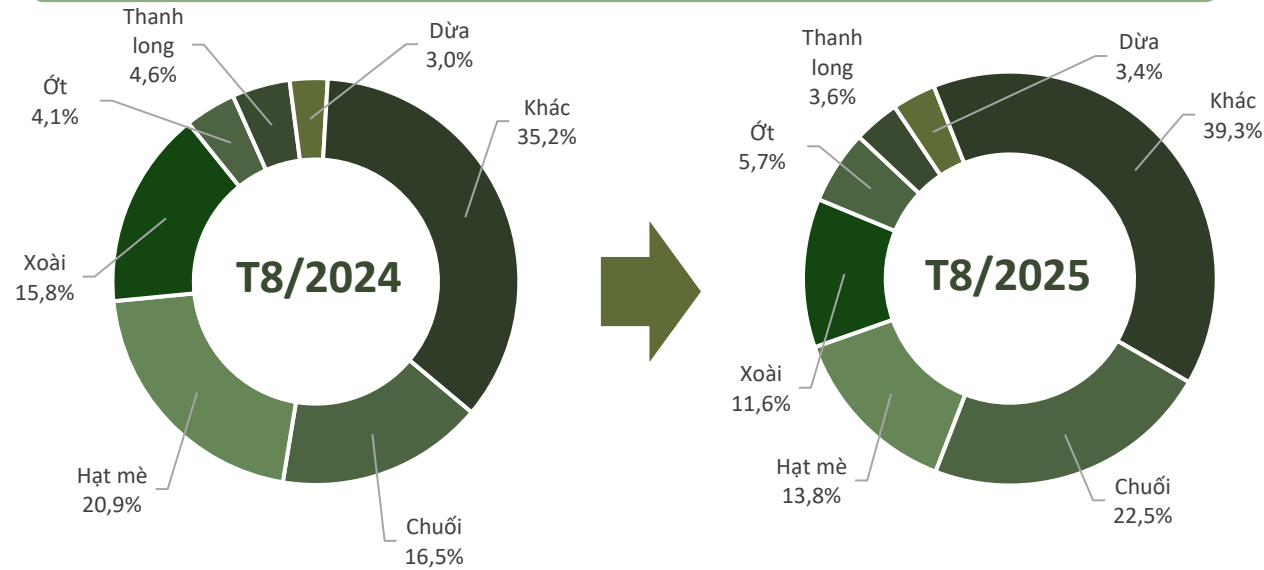


Biến động tỷ trọng giá trị rau quả VN sang thị trường Hàn Quốc, T8/2025



RAU QUẢ (XUẤT KHẨU)

Cơ cấu chủng loại rau quả xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc, T8/2025



Xoài

Kim ngạch: **3,3** triệu USD

Giảm **24%** so với T7/2025

Giảm **17%** so với T8/2024



Ớt

Kim ngạch: **1,6** triệu USD

Giảm **14%** so với T7/2025

Tăng **57%** so với T8/2024



Thanh long

Kim ngạch: **1,0** triệu USD

Tăng **7%** so với T7/2025

Giảm **13%** so với T8/2024



Hạt mè

Kim ngạch: **3,9** triệu USD

Tăng **53%** so với T7/2025

Giảm **26%** so với T8/2024



Dừa

Kim ngạch: **0,97** triệu USD

Tăng **28%** so với T7/2025

Tăng **27%** so với T8/2024

Kết quả xuất khẩu rau quả sang thị trường Hàn Quốc, T8/2025



Chuối

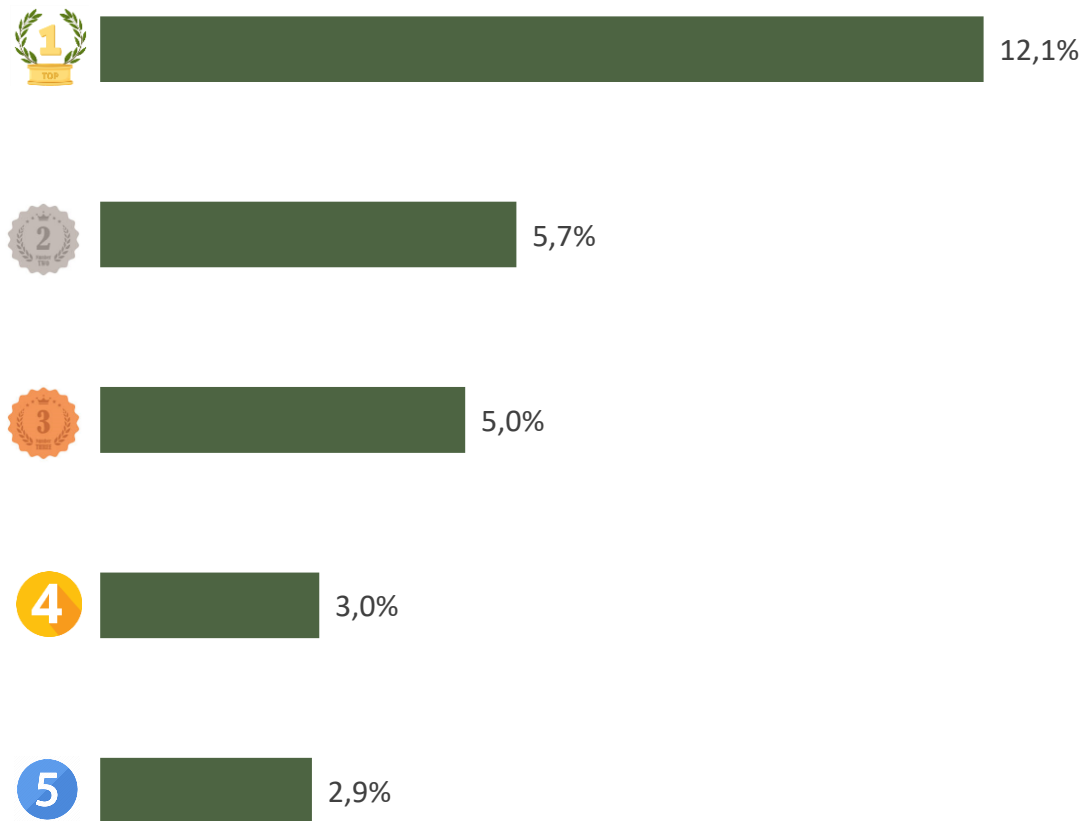
Kim ngạch: **6,4** triệu USD

Tăng **32%** so với T7/2025

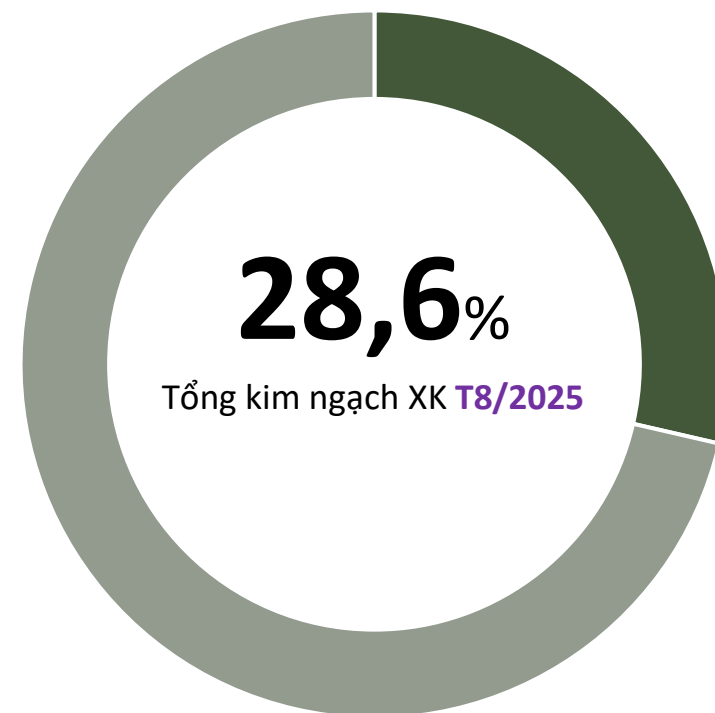
Tăng **53%** so với T8/2024

RAU QUẢ (XUẤT KHẨU)

TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu
sang thị trường Hàn Quốc, T8/2025



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu
sang thị trường Hàn Quốc, T8/2025



RAU QUẢ (NHẬP KHẨU)

Giá trị rau quả nhập khẩu từ thị trường Hàn Quốc, T8/2025



Kết quả nhập khẩu rau quả từ thị trường Hàn Quốc, T8/2025

KIM NGẠCH



3,4
triệu USD

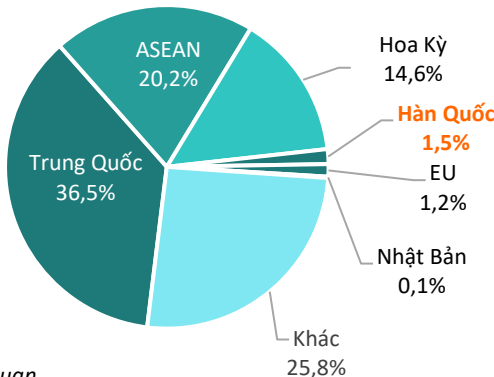
Tăng **8%** so với T7/2025

Giảm **30%** so với T8/2024

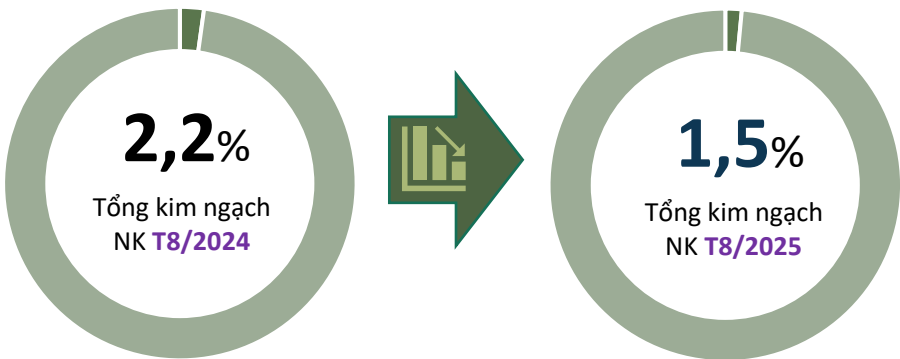
Thấp hơn **1,3 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2024

Lũy kế 8 tháng đầu năm 2025 đạt **33,9 triệu USD**, đạt **60%** kim ngạch 2024

Tỷ trọng giá trị rau quả nhập khẩu từ thị trường Hàn Quốc, T8/2025

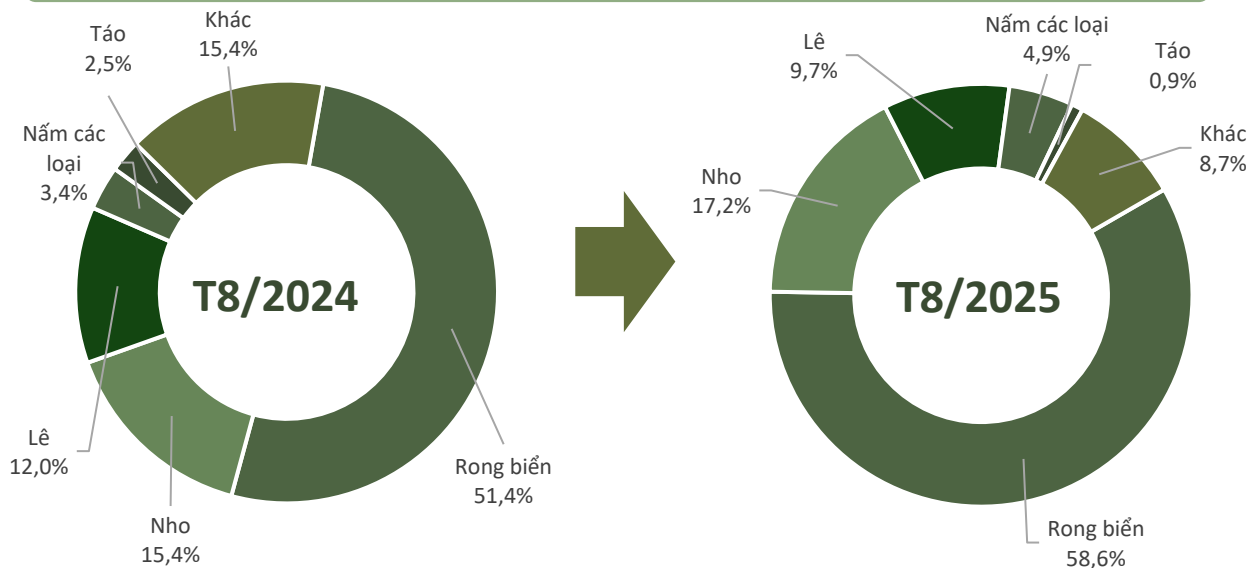


Biến động tỷ trọng giá trị rau quả NK từ thị trường Hàn Quốc, T8/2025



RAU QUẢ (NHẬP KHẨU)

Cơ cấu chủng loại rau quả nhập khẩu từ thị trường Hàn Quốc, T8/2025



Lê

Kim ngạch: **328** nghìn USD
Cao gấp **1.168** lần so với T7/2025
Giảm **44%** so với T8/2024



Nấm các loại

Kim ngạch: **167,5** nghìn USD
Tăng **0,3%** so với T7/2025
Tăng **2%** so với T8/2024



Táo

Kim ngạch: **29,7** nghìn USD
Tăng **362%** so với T7/2025
Giảm **75%** so với T8/2024

Kết quả nhập khẩu rau quả từ thị trường Hàn Quốc, T8/2025



Rong biển

Kim ngạch: **2,0** triệu USD
Tăng **3%** so với T7/2025
Giảm **21%** so với T8/2024



Nho

Kim ngạch: **585** nghìn USD
Tăng **3%** so với T7/2025
Giảm **22%** so với T8/2024

Xuất khẩu rau xà lách Lâm Đồng sang Hàn Quốc tăng trưởng ổn định

Trong những năm gần đây, rau xà lách Lâm Đồng đã khẳng định được vị thế tại thị trường Hàn Quốc nhờ áp dụng mô hình nông nghiệp công nghệ cao. Điển hình là Công ty Trường Phúc với 3 ha trồng thủy canh, mỗi năm 11-12 vụ, sản lượng năm 2025 đạt 180 tấn, doanh thu hơn 4,5 tỷ VNĐ.

Để có thể đưa những lô hàng xà lách sang Hàn Quốc, doanh nghiệp không chỉ chú trọng quy trình sản xuất mà còn phải đầu tư mạnh vào công nghệ bảo quản sau thu hoạch. Với công nghệ làm lạnh xuyên tâm giúp rau giữ được độ tươi xanh trong suốt quá trình vận chuyển kéo dài từ 10-12 ngày. Nhờ vậy, sản phẩm khi đến tay người tiêu dùng Hàn Quốc vẫn giữ được chất lượng như vừa thu hoạch.

Phía Hàn Quốc đã cử nhiều đoàn chuyên gia sang tận trang trại khảo sát, lấy mẫu đất, nước và rau để phân tích. Chỉ khi có kết quả đạt chuẩn an toàn, quy trình xuống giống, chăm sóc, thu hoạch, sơ chế và đóng gói mới được triển khai, dưới sự giám sát thường xuyên của đối tác.





Hàn Quốc xuất khẩu lê chất lượng cao sang Việt Nam

Ngày 8/9, Hàn Quốc đã xuất khẩu lô lê chất lượng cao đầu tiên vụ 2025 sang Việt Nam với khối lượng 16,2 tấn, trị giá khoảng 60 triệu won (43.000 USD). Sản phẩm được phân phối tại các thành phố lớn như Hà Nội và TP.Hồ Chí Minh.

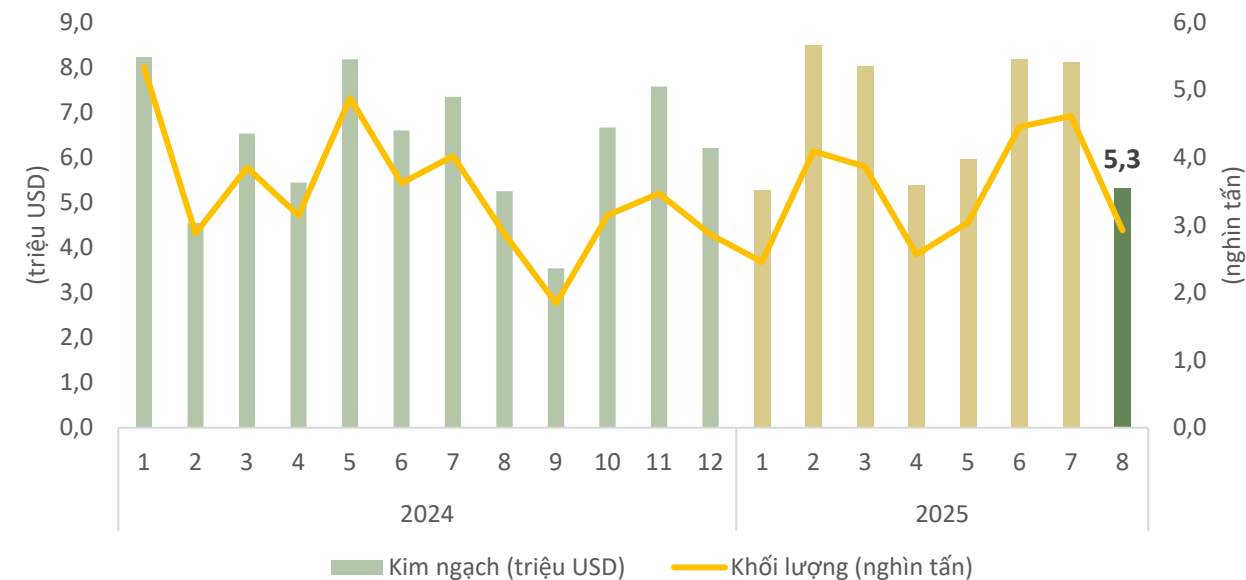
Đây là bước đi nhằm mở rộng thị trường cho nông sản Hàn Quốc tại Đông Nam Á, trong bối cảnh lê nội địa Việt Nam chỉ có thể trồng ở một số tỉnh miền núi phía Bắc, sản lượng hạn chế, trái nhỏ, mùa vụ ngắn và nhanh hỏng nếu không bảo quản lạnh. Lê Hàn Quốc được đánh giá cao hơn lê Trung Quốc giá rẻ nhờ độ ngọt, độ tươi và quy trình sản xuất an toàn.





CAO SU

Khối lượng và giá trị cao su xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc, T8/2025



Kết quả xuất khẩu cao su sang thị trường Hàn Quốc, T8/2025

KIM NGẠCH
5,3 triệu USD



↘ Giảm **34%** so với T7/2025

↗ Tăng **1%** so với T8/2024

↓ Thấp hơn **1,01 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2024

❖ Lũy kế 8 tháng năm 2025 đạt **54,7 tr.USD**, đạt **72%** kim ngạch năm 2024

KHỐI LƯỢNG
2.923 tấn



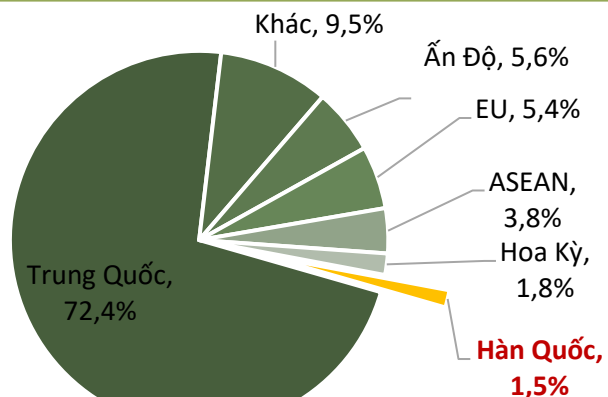
↘ Giảm **36%** so với T7/2025

↗ Tăng **2%** so với T8/2024

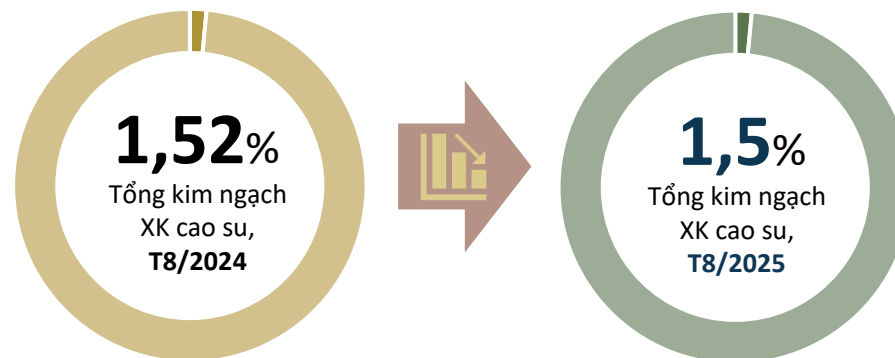
↓ Thấp hơn **568 tấn** so với bình quân theo tháng năm 2024

❖ Lũy kế 8 tháng năm 2025 đạt **28 nghìn tấn**, đạt **67%** khối lượng năm 2024

Tỷ trọng giá trị cao su của Việt Nam sang thị trường Hàn Quốc, T8/2025



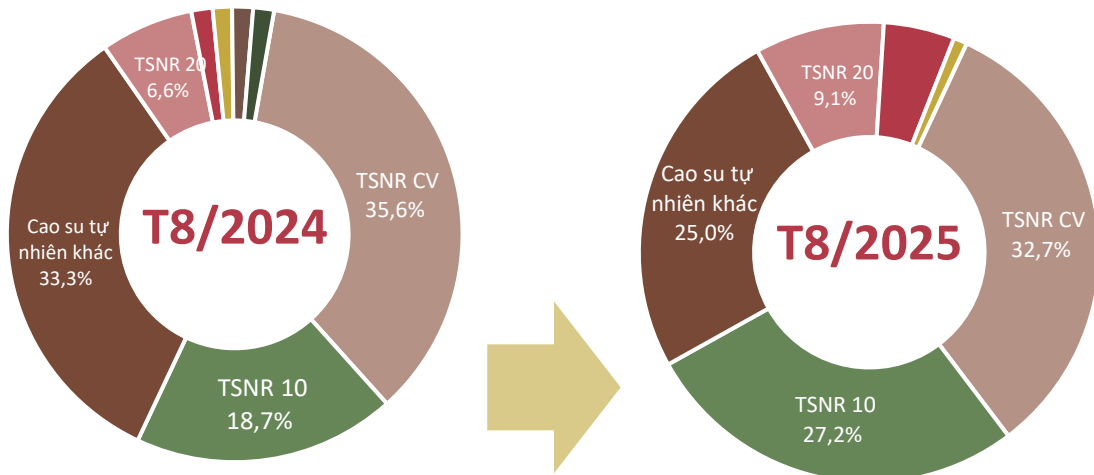
Biến động tỷ trọng giá trị cao su của VN sang thị trường Hàn Quốc, T8/2025



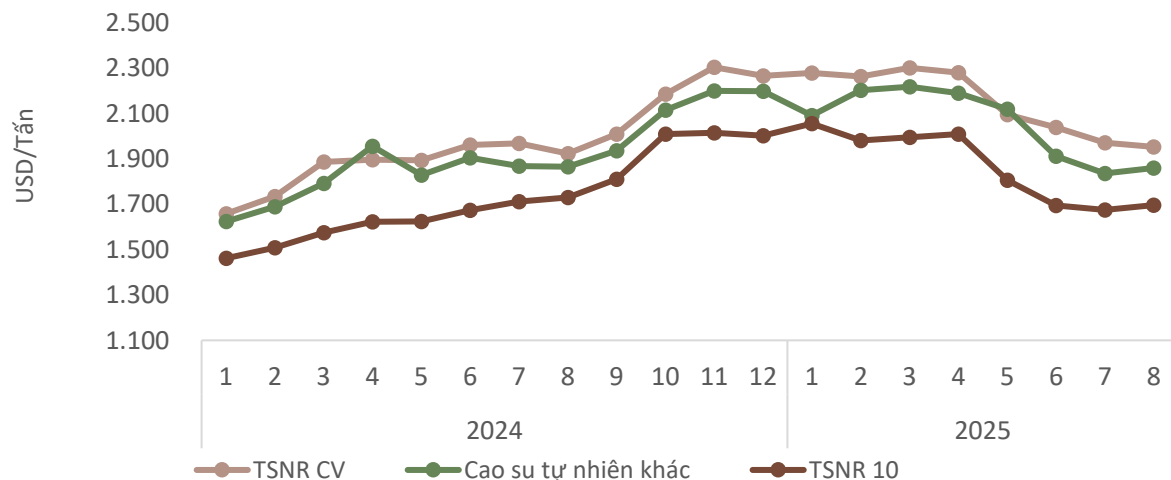


CAO SU

Cơ cấu chủng loại cao su xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc, T8/2025



Giá cao su Việt Nam XK bình quân sang thị trường Hàn Quốc, T8/2025



Kết quả xuất khẩu cao su sang thị trường Hàn Quốc, T8/2025



Cao su tự nhiên khác

Kim ngạch: **1,3** triệu USD

Tăng **37%** so với T7/2025

Giảm **62%** so với T8/2024



TSNR CV

Kim ngạch: **1,7** triệu USD

Giảm **7%** so với T7/2025

Giảm **53%** so với T8/2024



TSNR 10

Kim ngạch: **1,45** triệu USD

Giảm **65%** so với T7/2025

Giảm **26%** so với T8/2024

Cao su tự nhiên khác

Giá xuất khẩu bình quân trong T8/2025 ở mức **1.859** USD/tấn; **tăng 1%** so với tháng trước; và **giảm 0,3%** so với cùng kỳ năm 2024.

TSNR CV

Giá xuất khẩu bình quân trong T8/2025 ở mức **1.952** USD/tấn; **giảm 1%** so với tháng trước; và **tăng 2%** so với cùng kỳ năm 2024.

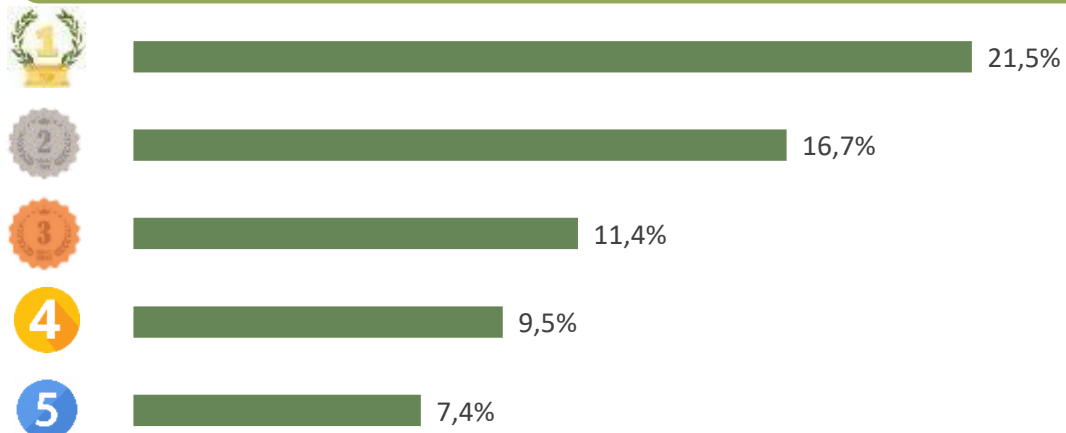
TSNR 10

Giá xuất khẩu bình quân trong T8/2025 ở mức **1.696** USD/tấn **tăng 1%** so với tháng trước; và **giảm 2%** so với cùng kỳ năm 2024.

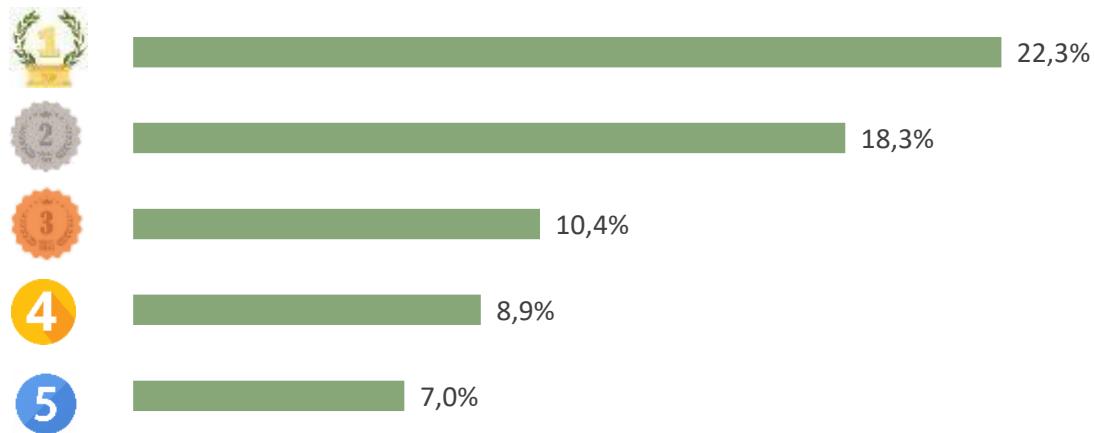


CAO SU

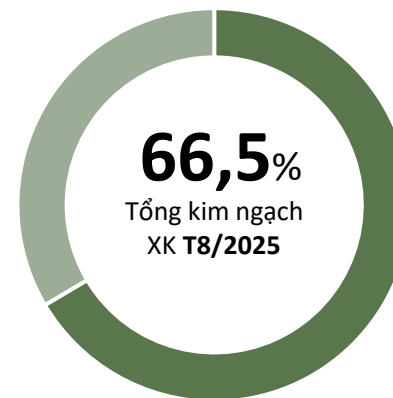
TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu cao su sang thị trường Hàn Quốc, T8/2025



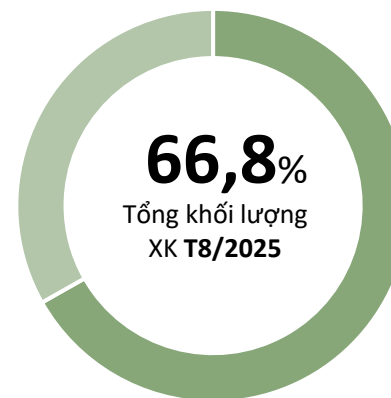
TOP 5 doanh nghiệp về khối lượng xuất khẩu cao su sang thị trường Hàn Quốc, T8/2025



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu cao su sang thị trường Hàn Quốc, T8/2025



Tỷ trọng về khối lượng của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu cao su sang thị trường Hàn Quốc, T8/2025





Cơ hội đẩy mạnh xuất khẩu cao su Việt Nam sang Hàn Quốc



Các tập đoàn châu Âu vẫn giữ vị thế dẫn đầu trong bảng xếp hạng 75 nhà sản xuất lốp xe lớn nhất thế giới của European Rubber Journal (ERJ), song đang chịu áp lực cạnh tranh mạnh mẽ từ các doanh nghiệp châu Á. Trong đó, Hankook Tire & Technology (Hàn Quốc) nổi lên với tốc độ tăng trưởng doanh thu vượt trội, phản ánh sự chuyển dịch trong cán cân cạnh tranh toàn cầu.

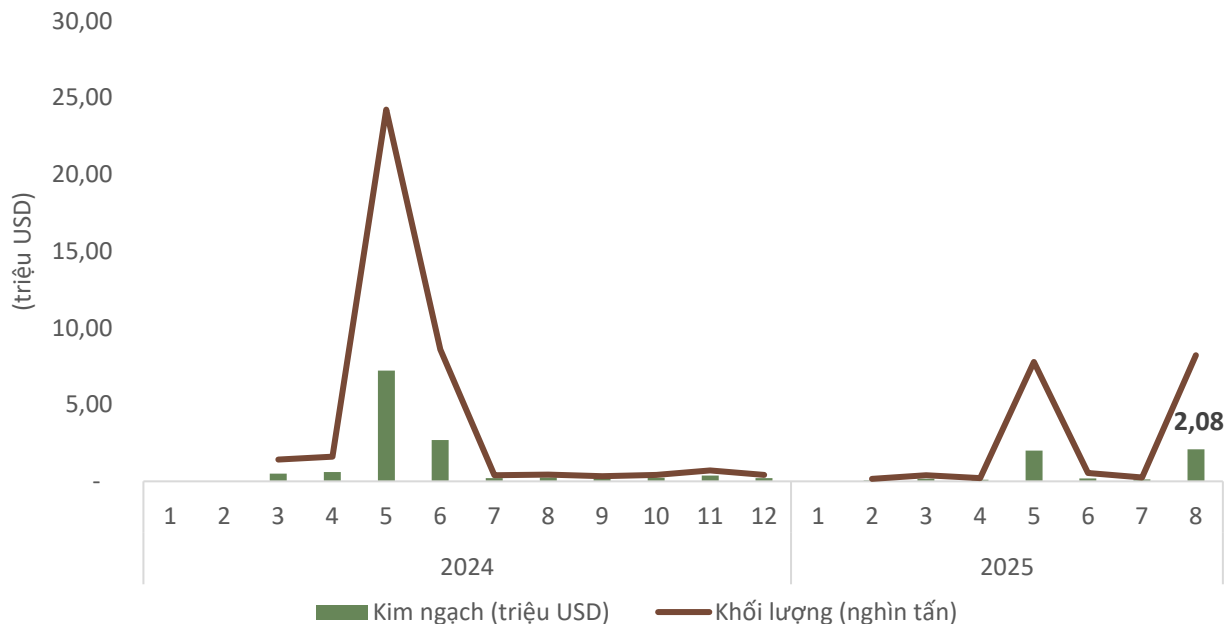
Sự mở rộng sản xuất của Hankook dự kiến sẽ làm gia tăng nhu cầu nhập khẩu cao su tự nhiên, mở ra cơ hội cho Việt Nam đẩy mạnh xuất khẩu sang Hàn Quốc, khi chất lượng cao su Việt Nam đã đáp ứng tiêu chuẩn quốc tế. Tuy nhiên, trước xu hướng tối ưu chi phí của các doanh nghiệp Hàn Quốc, Việt Nam cần phát huy lợi thế về giá, đảm bảo chất lượng ổn định và nguồn cung bền vững. Nếu tận dụng tốt cơ hội này, xuất khẩu cao su Việt Nam sang Hàn Quốc có thể tăng trưởng tích cực, góp phần đa dạng hóa thị trường ngoài Trung Quốc.





SẴN VÀ SẢN PHẨM TỪ SẴN

Khối lượng và giá trị sản và sản phẩm từ sản XK sang thị trường Hàn Quốc, T8/2025



Kết quả XK sản và sản phẩm từ sản sang thị trường Hàn Quốc, T8/2025

KIM NGẠCH

2,08 triệu USD

↗ Tăng **1.652%** so với T7/2025

↗ Tăng **719%** so với T8/2024

↑ Cao hơn **0,95 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2024

* Lũy kế 8 tháng năm 2025 đạt **4,73 tr.USD**, đạt **38%** kim ngạch năm 2024

KHỐI LƯỢNG

8,2 nghìn tấn

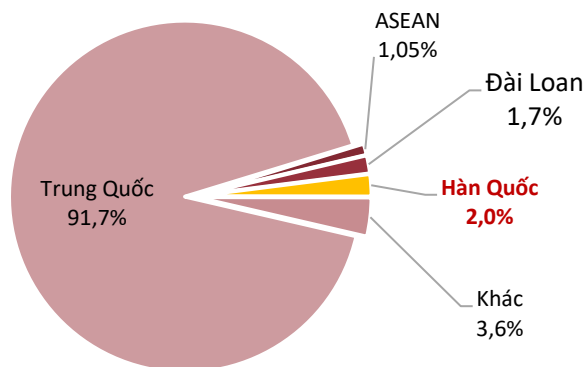
↗ Tăng **3.228%** so với T7/2025

↗ Tăng **1.785%** so với T8/2024

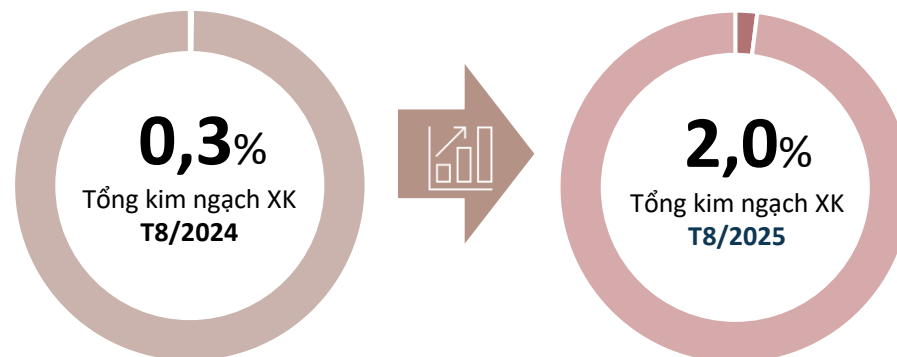
↑ Cao hơn **4,7 nghìn tấn** so với bình quân theo tháng năm 2024

* Lũy kế 8 tháng năm 2025 đạt **17,5 nghìn tấn**, đạt **46%** khối lượng năm 2024

Tỷ trọng giá trị sản và sản phẩm từ sản sang thị trường Hàn Quốc, T8/2025



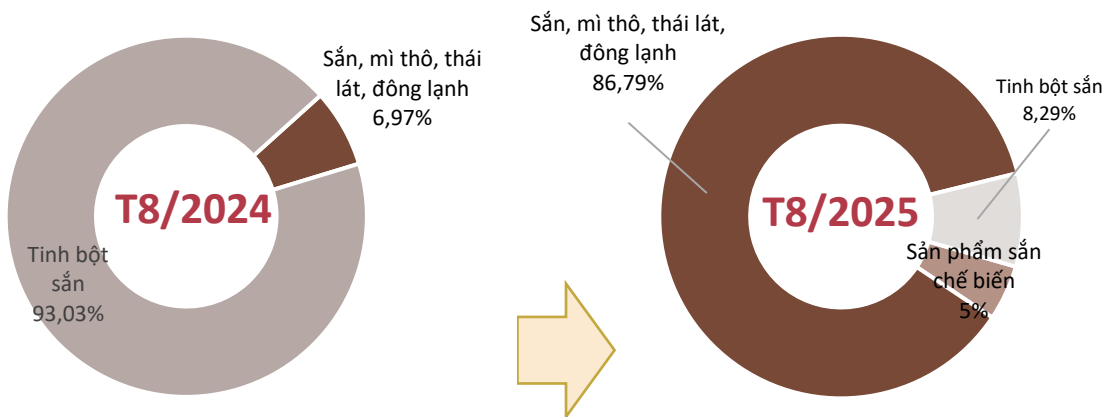
Biến động tỷ trọng giá trị sản & sản phẩm từ sản sang thị trường Hàn Quốc, T8/2025



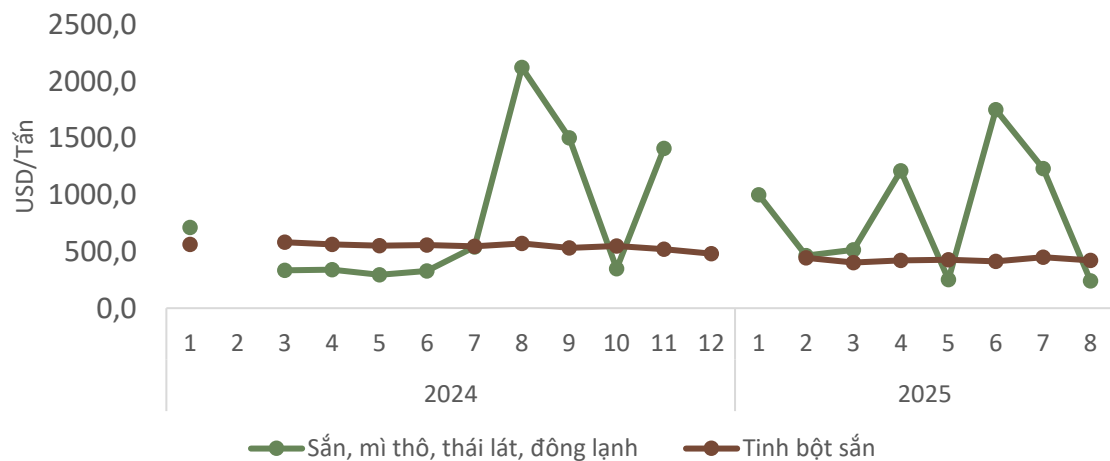


SẴN VÀ SẢN PHẨM TỪ SẴN

Cơ cấu chủng loại sắn và SP từ sắn XK sang thị trường Hàn Quốc, T8/2025



Giá sắn và SP từ sắn XK bình quân sang thị trường Hàn Quốc, T8/2025



Kết quả XK sắn và SP từ sắn sang thị trường Hàn Quốc, T8/2025



Tinh bột sắn

Kim ngạch: **172,7** nghìn USD

Tăng **915%** so với T7/2025

Giảm **27%** so với T8/2024



Sắn thô, thái lát, đông lạnh

Kim ngạch: **1,81** triệu USD

Tăng **106 lần** so với T7/2025

Tăng **102 lần** so với T8/2024

Sắn thô, thái lát, đông lạnh

Giá xuất khẩu bình quân trong T8/2025 ở mức **241 USD/tấn**; giảm **80%** so với tháng trước; và giảm **84%** so với cùng kỳ năm 2024.

Tinh bột sắn

Giá xuất khẩu bình quân trong T8/2025 ở mức **420 USD/tấn**; giảm **7%** so với tháng trước; và giảm **21%** so với cùng kỳ năm 2024.

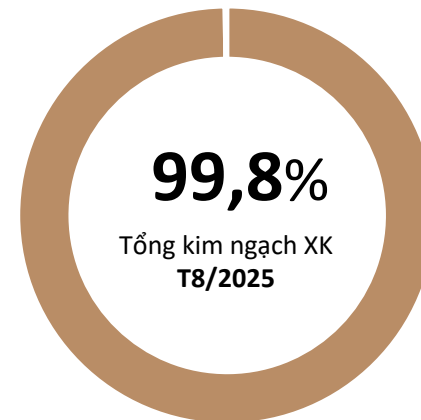


SẴN VÀ SẢN PHẨM TỪ SẴN

TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch XK sang thị trường Hàn Quốc, T8/2025



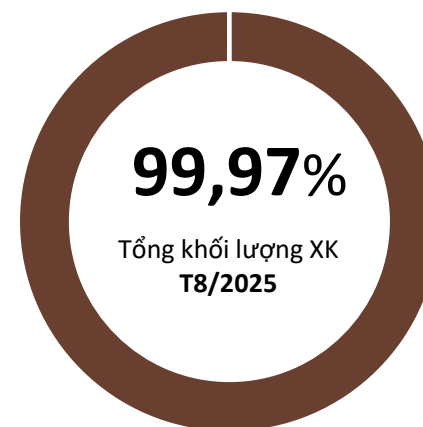
Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 DN XK sang thị trường Hàn Quốc, T8/2025



TOP 5 DN về khối lượng XK sang thị trường Hàn Quốc, T8/2025



Tỷ trọng về khối lượng của TOP 5 DN XK sang thị trường Hàn Quốc, T8/2025





SẴN VÀ SẢN PHẨM TỪ SẴN

ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG SẴN VÀ SP TỪ SẴN HÀN QUỐC



Xuất khẩu sắn sang Hàn Quốc có tín hiệu phục hồi

Trong 8 tháng đầu năm 2025, Hàn Quốc tiếp tục là thị trường xuất khẩu sắn và các sản phẩm từ sắn lớn thứ tư của Việt Nam, sau Trung Quốc, Đài Loan và Malaysia. Theo Cục Hải quan Việt Nam, xuất khẩu sắn và sản phẩm từ sắn sang Hàn Quốc đạt hơn 17,5 nghìn tấn, trị giá 47,3 triệu USD, giảm 52% về lượng và giảm 59% về trị giá so với cùng kỳ năm 2024. Mức giảm sâu này cho thấy nhu cầu nhập khẩu sắn của Hàn Quốc trong nửa đầu năm 2025 suy yếu đáng kể, do tồn kho cao và sự cạnh tranh từ các nhà cung cấp khác trong khu vực.

Tuy nhiên, trong tháng 8/2025 ghi nhận tín hiệu phục hồi tích cực. Xuất khẩu sắn và sản phẩm từ sắn sang Hàn Quốc đạt 8,22 nghìn tấn, trị giá 2,08 triệu USD, tăng gần 19 lần về lượng và hơn 8 lần về giá trị so với tháng trước. Trong tháng này, sắn lát khô là mặt hàng chủ lực, chiếm tới khoảng 87% tổng lượng xuất khẩu sang Hàn Quốc, cho thấy nhu cầu chế biến thực phẩm và thức ăn chăn nuôi đang tăng trở lại.



TIN LIÊN QUAN

Nguồn: Cục Hải quan Việt Nam



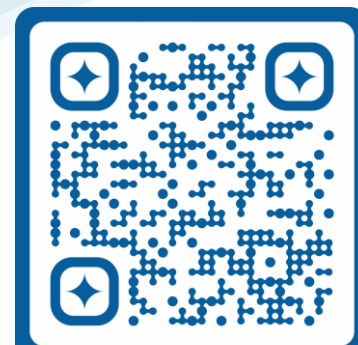
Ý kiến góp ý, xin vui lòng gửi đến:

TRUNG TÂM THÔNG TIN VÀ DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
VIỆN CHIẾN LƯỢC, CHÍNH SÁCH NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

Địa chỉ: *Số 16 Thụy Khuê, P. Thụy Khuê, Q. Tây Hồ, Hà Nội*

Email: thongtinhitruong@ipsard.gov.vn; info@agro.gov.vn

Website: <http://agro.gov.vn/>



Xem thêm báo cáo